

Số: **4016**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **25** tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa; Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Thành phố, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội và liên thông với Bộ Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2113/TTr-STP ngày 05 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa; Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Thành phố, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội và liên thông với Bộ Tư pháp, bao gồm:



- Danh mục 16 thủ tục hành chính mới ban hành (*chi tiết tại Phụ lục I*);
- Danh mục 41 thủ tục hành chính được chuẩn hóa (*chi tiết tại phụ lục II*);
- Danh mục 36 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (*chi tiết tại Phụ lục III*);
- Danh mục 35 thủ tục hành chính bị bãi bỏ (*chi tiết tại Phụ lục IV*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục sau đây trong Danh mục thủ tục hành chính tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Thành phố, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội; Danh mục thủ tục hành chính liên thông với Bộ Tư pháp; thủ tục hành chính liên thông trong nội bộ thành phố Hà Nội hết hiệu lực:

- Thủ tục hành chính thuộc các mục: II; thủ tục số 1 mục III; IV; IX; X; XII; thủ tục số 1 mục XIV, Phụ lục 01;
- Thủ tục hành chính thuộc mục I, Phụ lục 02;
- Thủ tục hành chính thuộc các mục: I; III, Phụ lục 03.

Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu sửa đổi, bổ sung, chuẩn hóa, bãi bỏ quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đ/c Bí thư, các Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUBTP: CVP, PCVP, các phòng: NC, KGVX, TKBT, TH, HCTC, KSTTHC;
- Trung tâm Tin học Công báo TP;
- Cổng Giao tiếp điện tử HN;
- Lưu: VT, STP, KSTTHC.



PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4016./QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

LĨNH VỰC THỪA PHÁT LẠI

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
2	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
4	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
5	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	40 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					hành nghề thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại.
6	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
7	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	07 ngày làm việc (thay đổi Trường VP thì 03 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
8	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	30 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ:	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
			https://dichvucong.hanoi.gov.vn		
9	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
10	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	30 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
11	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
			.vn		
12	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	30 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
13	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

B. Danh mục thủ tục hành chính liên thông với Bộ Tư pháp

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Bổ nhiệm Thừa phát lại	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tư pháp: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trường hợp từ chối đề nghị phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do - Tại Bộ Tư pháp: 30 ngày. Trường hợp phải xác minh, thời hạn không quá 45 ngày kể từ ngày có văn bản xác minh, thời gian xác minh không tính vào thời hạn xem xét bổ nhiệm Thừa phát lại 	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP; - Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại.
2	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trường hợp được miễn nhiệm)	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tư pháp: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - Tại Bộ Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp 	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; - Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
3	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Sở Tư pháp: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp;	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>Trường hợp từ chối đề nghị phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.</p> <p>- Tại Bộ Tư pháp: 30 ngày. Trường hợp cần phải xác minh, thời hạn không quá 45 ngày, kể từ ngày có văn bản xác minh, thời gian xác minh không tính vào thời hạn xem xét bổ nhiệm lại</p>	<p>- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn</p>	<p>Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</p>	<p>- Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại.</p>



PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

1. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến. - Thời gian Công an Thành phố xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi: 30 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp. Trường hợp Công an Thành phố đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian Sở Tư pháp và UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em). - Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi: 15 ngày, kể từ 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan chủ quản của cơ sở nuôi dưỡng gửi Sở Tư pháp kèm theo văn bản cho ý kiến. - Hồ sơ của người nhận con nuôi nộp trực tiếp tại Cục Con nuôi hoặc gửi qua đường bưu điện thông qua hình thức bảo đảm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội - Cục Con nuôi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Nuôi con nuôi năm 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư liên tịch số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em làm con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận con nuôi. - Thời gian UBND Thành phố có ý kiến đối với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. - Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định tại điểm d và điểm đ khoản 2 Điều 28 và khoản 3 Điều 36 Luật nuôi con nuôi: 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi của Sở Tư pháp. - Thời gian Cục Con nuôi thông báo cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi. - Thời gian UBND Thành phố ra quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình. 			<p>146/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 07/9/2012 giữa Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực nuôi con nuôi từ nguồn thu lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép của tổ chức con nuôi nước ngoài, chi phí giải quyết nuôi con nuôi nước ngoài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 21/2011/TT-BTP ngày 21/11/2011 của Bộ Tư pháp về việc quản lý văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam - Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>- Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.</p>			Hà Nội.
2	<p>Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng, cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi</p>	<p>- Thời gian Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người có liên quan, xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến.</p> <p>- Đối với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước chưa có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam: Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm con nuôi và chuyển hồ sơ cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định.</p> <p>- Đối với trường hợp trẻ em được nhận làm con nuôi ở những nước có quan hệ hợp tác về nuôi con nuôi quốc tế với Việt Nam trong khuôn khổ Công ước LaHay 1993:</p> <p>+ Thời gian Cục Con nuôi kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi, người</p>	<p>- Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi nộp tại Sở Tư pháp</p> <p>- Hồ sơ của người nhận con nuôi nộp trực tiếp tại Cục Con nuôi hoặc ủy quyền hoặc nộp qua đường bưu điện</p>	<p>- Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp Hà Nội. Địa chỉ: số 221 đường Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p> <p>- Cục Con nuôi.</p>	<p>- Luật Nuôi con nuôi năm 2010.</p> <p>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <p>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài.</p> <p>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		<p>được nhận làm con nuôi và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định.</p> <p>+ Thời gian Cục Con nuôi thông báo cho Sở Tư pháp: 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi.</p> <p>- Thời gian UBND Thành phố ra Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.</p> <p>- Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.</p>	hình thức bảo đảm		<p>ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố Hà Nội.</p>
3	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp Hà Nội Địa chỉ: số 221 đường Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	<p>- Luật Nuôi con nuôi năm 2010.</p> <p>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <p>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
			trực tiếp - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.
4	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	- Sở Tư pháp kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 15 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến. - Ủy ban nhân dân Thành phố ra quyết định: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp Hà Nội Địa chỉ: số 221 đường Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Tư pháp trình.	https://dichvucong.hanoi.gov.vn		<p>định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài.</p> <p>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.</p>

2. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. Trong	Lựa chọn một trong các cách thức:	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Luật Nuôi con nuôi năm 2010.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn 		người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

3. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Thời hạn 30 ngày, trong đó: - Kiểm tra hồ sơ và lấy ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến. - Ghi vào sổ đăng ký việc nuôi con nuôi và cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước, tổ chức giao - nhận con nuôi: 05 ngày, kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý.	Nộp hồ sơ trực tiếp.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	- Luật Nuôi con nuôi năm 2010. - Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. - Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 08/7/2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài. - Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi.
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp.	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

II. LĨNH VỰC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

* Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm Trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
2	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn,



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	15 ngày làm việc	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					thương mại.
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	07 ngày làm việc	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
5	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
6	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp lại	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Trọng tài thương mại năm 2010; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại; - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại; - Thông tư số 222/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề trong lĩnh vực hoạt động trọng tài thương mại.

III. LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

* Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN; địa chỉ: số 221 Trần Phú,	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản	chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	quận Hà Đông, Hà Nội.	- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
3	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc; kể từ ngày nhận được giấy đề nghị	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
6	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
7	Đăng ký hoạt động của	10 ngày, kể từ	Lựa chọn một trong các cách thức:	Bộ phận Một cửa	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
8	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chi nhánh	Lựa chọn một trong các cách thức: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.
9	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh	Lựa chọn một trong các cách thức: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: 	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
	dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài		https://dichvucong.hanoi.gov.vn		thương mại.

IV. LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG

* Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
2	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
3	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
4	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	05 ngày làm việc. 07 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký tập sự sau khi thay đổi nơi đã đăng ký tập sự	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	05 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng.
6	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
7	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
8	Cấp lại Thẻ công chứng viên	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 04/2015/TT-BTP ngày 15/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn tập sự hành nghề công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
9	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trong trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
10	Thành lập Văn phòng công chứng	20 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
11	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính;	Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Công chứng năm 2014; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		bản nêu rõ lý do	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
12	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	<ul style="list-style-type: none"> Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng. - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
13	Hợp nhất Văn phòng công chứng	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên, trình UBND Thành phố. - 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, UBND Thành phố xem xét, quyết định 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
14	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
15	Sáp nhập Văn phòng công chứng	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên, trình UBND Thành phố. 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
		- 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, UBND Thành phố xem xét, quyết định	<u>n</u>		pháp thi hành Luật Công chứng.
16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn <p><u>n</u></p>	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
17	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	<ul style="list-style-type: none"> - 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lấy ý kiến của tổ chức xã hội – nghề nghiệp của công chứng viên, trình UBND Thành phố. - 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, UBND Thành phố xem xét, quyết định 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng.
18	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	07 ngày làm việc	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật công chứng; - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí công chứng; phí chứng thực; phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề công chứng; phí thẩm định điều kiện hoạt

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					động Văn phòng công chứng; Lệ phí cấp thẻ công chứng viên; được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 111/2017/TT-BTC ngày 20/10/2017 của Bộ Tài chính.
19	Thành lập Hội công chứng viên	<ul style="list-style-type: none"> - 30 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Tư pháp, chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND Thành phố. - 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND Thành phố xem xét, quyết định 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa, Sở Tư pháp Hà Nội; Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng năm 2014; - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng.



PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. LĨNH VỰC HỘ TỊCH

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ/ văn bản yêu cầu trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ/ văn bản yêu cầu qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn 	<p>Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014 - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch



B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ/ văn bản yêu cầu trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ/ văn bản yêu cầu qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện		- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.
2	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: - Không đúng hạn: 50.000 đồng/việc - Đúng hạn: 25.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng,	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			hanoi.gov.vn		người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố.
3	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	15 ngày	-Nộp hồ sơ trực tiếp - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 1.000.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hộ tịch năm 2014. -Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
4	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: - Không đúng hạn: 50.000 đồng/việc - Đúng hạn:	- Luật Hộ tịch năm 2014. -Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		25.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 1.000.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Đăng ký khai sinh: - Không đúng hạn: 50.000 đ/việc - Đúng hạn: 25.000 đ/việc Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.000.000 đ/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đ/bản sao trích lục	phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
7	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ	Lựa chọn một trong các cách thức:	Bộ phận Một cửa UBND	Lệ phí: 50.000 đồng/việc	- Bộ luật Dân sự. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	ngoài	cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	cấp huyện	Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
8	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	02 ngày làm việc	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đ/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đ/bản sao trích lục	- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
9	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân	- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 25.000 đ/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	tộc	hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đ/bản sao trích lục	Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000đ/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						thuộc Trung ương
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đ/bản sao trích lục	- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
12	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ,	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)					- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
13	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	
14	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	phù quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
15	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 1.000.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
16	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực	Bộ phận Một cửa UBND cấp huyện	Lệ phí: 50.000 đồng/việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			tuyển qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		8.000 đồng/bản sao trích lục	Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ/văn bản yêu cầu trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ/văn bản yêu cầu qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến	Bộ phận một cửa UBND cấp xã		- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn			
2	Đăng ký khai sinh	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: Đăng ký không đúng hạn: 5.000 đồng/việc Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
3	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp. - Nộp hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Miễn lệ phí 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.	trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn			Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 05 ngày làm việc.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 10.000đ/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000đ/bản sao trích lục	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 05	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp. - Nộp hồ sơ trực tuyến	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: Đăng ký khai sinh không đúng hạn: 5.000 đồng/việc Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 10.000đồng/việc	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày làm việc.	qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
6	Đăng ký khai tử	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: Đăng ký không đúng hạn: 5.000 đồng/việc Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	Lưu động	Tại nhà riêng của công dân hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động	<p>Đăng ký không đúng hạn: 5.000đ/việc</p> <p>Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000đ/bản sao trích lục</p>	
8	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	Lưu động	Tại địa điểm đăng ký kết hôn lưu động	Miễn lệ phí 8.000 đồng/bản sao trích lục	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .
9	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	Lưu động	Tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động.	<p>Lệ phí: Đăng ký không đúng hạn: 5.000đ/việc</p> <p>Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, đăng ký cho người thuộc gia</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000đ/bản sao trích lục	07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố.
10	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Miễn lệ phí 8.000 đồng/bản sao trích lục	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Dân sự. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
11	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc	Lựa chọn: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Miễn lệ phí 8.000 đồng/bản sao trích lục	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn			
12	Thay đổi, cải thiện, bổ sung thông tin hộ tịch	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì trả kết quả trong ngày	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 5.000 đồng/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Bộ luật Dân sự. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		làm việc tiếp theo.				
13	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 3.000 đồng/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản sao trích lục	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.
14	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 5.000 đồng/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000 đồng/bản	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		sao trích lục	- Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
15	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Lựa chọn: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 5.000 đồng/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	
16	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp. - Nộp hồ sơ trực tuyến	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 5.000 đồng/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo,	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày	qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn		người khuyết tật.	Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .
17	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện. - Nộp hồ sơ qua hệ thống bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua địa chỉ https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận một cửa UBND cấp xã	Lệ phí: 5.000đ/ việc Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. 8.000đ/bản sao trích lục	- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

II. LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1.	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	- 10 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ - Trường hợp người được yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp trực tiếp toàn bộ hồ sơ; - Nộp trực tuyến qua trang https://ltptructuyen.moj.gov.vn (chỉ áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp phiếu LLTP số 1) - Nộp qua dịch vụ bưu chính.	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	- Luật Lý lịch tư pháp số 28/2009/QH12. - Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 51/2019/QH14. - Luật Căn cước công dân năm 2014. - Luật Cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020. - Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp. - Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu số lý lịch tư pháp. - Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
					<p>hướng dẫn trình tự, thủ tục tra cứu, xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27 tháng 6 năm 2011 về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp. - Thông tư số 244/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp. - Quy chế phối hợp số 02/QCPH-TTLLTPQG-C53 ngày 26/9/2018 của Trung tâm Lý lịch tư pháp Quốc Gia Cục Hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát về việc phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu lý lịch tư pháp.



III. LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp cần thiết có thể kéo dài nhưng không quá 03 ngày làm việc - 10 ngày, kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn, tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp, trừ trường hợp có lý do chính đáng có thể kéo dài nhưng không quá 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo 	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.hanoi.gov.vn	Bộ phận Một cửa Sở Tư pháp HN Địa chỉ: số 221 Trần Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý

PHỤ LỤC IV
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP THÀNH PHỐ			
I. Lĩnh vực Trọng tài thương mại			
1	Số 1 mục IV phụ lục 01	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. - Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành Quy định Luật Trọng tài thương mại do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại - Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
2	Số 2 mục IV phụ lục 01	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
3	Số 3 mục IV phụ lục 01	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài	
4	Số 4 mục IV phụ lục 01	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
5	Số 5 mục IV phụ lục 01	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
6	Số 6 mục IV phụ lục 01	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh/Văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài	
7	Số 7 mục IV phụ lục 01	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	

STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
8	Số 8 mục IV phụ lục 01	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại. - Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. - Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành Quy định Luật Trọng tài thương mại do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành. - Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại - Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
9	Số 9 mục IV phụ lục 01	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
10	Số 10 mục IV phụ lục 01	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
11	Số 11 mục IV phụ lục 01	Thông báo thay đổi Trưởng văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
12	Số 12 mục IV phụ lục 01	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
13	Số 13 mục IV phụ lục 01	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
14	Số 14 mục IV phụ lục 01	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ	

STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
		sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	- Luật Trọng tài thương mại số 54/2010/QH12; - Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại.
15	Số 15 mục IV phụ lục 01	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	- Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp ban hành một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại. - Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP hướng dẫn thi hành Quy định Luật Trọng tài thương mại do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành.
16	Số 16 mục IV phụ lục 01	Thông báo về việc thành lập văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	- Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại
17	Số 17 mục IV phụ lục 01	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	- Quyết định số 1955/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực trọng tài thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
18	Số 18 mục IV phụ lục 01	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	
II. Lĩnh vực Hòa giải thương mại			
1	Số 2 mục IX phụ lục 01	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của

STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
		giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. - Quyết định 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
2	Số 5 mục IX phụ lục 01	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
3	Số 3 mục IX phụ lục 01	Đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	
4	Số 7 mục IX phụ lục 01	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	
5	Số 10 mục IX phụ lục 01	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
6	Số 9 mục IX phụ lục 01	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
7	Số 12 mục IX phụ lục 01	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	

STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
8	Số 13 mục IX phụ lục 01	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về Hòa giải thương mại; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại. - Quyết định 1956/QĐ-BTP ngày 18/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
9	Số 11 mục IX phụ lục 01	Thay đổi tên gọi, Trường chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
10	Số 1 mục IX phụ lục 01	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	
II. Lĩnh vực Công chứng			
1	Số 5 mục II phụ lục 01	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Công chứng số 53/2014/QH13. - Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng. - Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Công chứng. - Quyết định 991/QĐ-BTP ngày 11/6/2021 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực công chứng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
2	Số 17 mục II phụ lục 01	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	
3	Số 18 mục II phụ lục 01	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	
4	Số 8 mục II phụ lục 01	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	
5	Số 4 mục II phụ lục 01	Đăng ký tập sự hành nghề công	



STT	Thứ tự DM TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định số 4304/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
		chứng trong trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
6	Số 9 mục II phụ lục 01	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự	
7	Số 13 mục II phụ lục 01	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	


